

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN THÀNH CÔNG
THANHCÔNG
SECURITIES COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness**

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN
DISCLOSURE OF INFORMATION ON THE WEBSITE OF THE STATE SECURITIES
COMMISSION AND STOCK EXCHANGES**

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
The State Securities Commission
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam
Vietnam Exchange
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP. Hồ Chí Minh
Hochiminh Stock Exchange

- Tên công ty : **Công ty Cổ phần Chứng Khoán Thành Công (TCSC)**
Name of company: Thanh Cong Securities Company (TCSC)
 - Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 2, số 6 Hồ Tùng Mậu, P.NTB, Q.1, TPHCM
Address of head office: Floor 2, No. 6 Ho Tung Mau St., Nguyen Thai Binh Ward, Dist. 1, HCM City
 - Điện thoại : (028) 38270527
Tel. : (028) 38270527
 - Fax : (028) 38218010
Fax : (028) 38218010
 - Người thực hiện công bố thông tin: **TRỊNH TẤN LỰC**
Person in Charge of Information Disclosure: TRINH TAN LUC
 - Địa chỉ thường trú: 229/30A Tân Hương, P.Tân Quý, Q.Tân Phú, TPHCM
Permanent Address: 229/30A Tan Huong Street, Tan Quy Ward, Tan Phu District, Ho Chi Minh City.
 - Điện thoại : 0938808075
Tel. : 0938808075
 - Fax : (028) 38218010
Fax : (028) 38218010
 - Loại thông tin công bố: ☐ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☒ Định kỳ
Types of Disclosed Information: ☐ 24 hours ☐ 72 hours ☐ On demand ☐ Extraordinary ☒ Periodic
- Nội dung thông tin công bố: **Báo cáo quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2025.**
Contents of disclosure: Report on corporate governance for the First Six Months of 2025.



3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 22 tháng 07 năm 2025 tại địa chỉ: [https://www.tcsc.vn/Về TCSC/TCSC/Quan hệ cổ đông/Báo cáo QTCT](https://www.tcsc.vn/Về+TCSC/TCSC/Quan+he+cổ+đồng/Báo+cáo+QTCT)
This information was published on the company website's on 22 July 2025, as in the link [https://www.tcsc.vn/About TCSC/TCSC/Investor Relations/Governance Reports](https://www.tcsc.vn/About+TCSC/TCSC/Investor+Relations/Governance+Reports)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct, we bear the full responsible to the law.

Ngày 22 tháng 07 năm 2025

22 July 2025

Người được ủy quyền công bố thông tin
Person Authorized To Disclose Information

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

(Sign, full name and seal)



TRỊNH TẤN LỰC



Số: 139/2025/TCSC-BC
No.: ____/2025/TCSC-BC

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 07 năm 2025
Ho Chi Minh City, 22 July 2025

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(6 tháng đầu năm 2025)
(6 months of 2025)

Kính gửi: – Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
– Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
– Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

To: – The State Securities Commission
– Vietnam Exchange
– The Ho Chi Minh Stock Exchange

- Tên công ty: **CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN THÀNH CÔNG**
Name of company: **THANH CONG SECURITIES COMPANY (TCSC)**
- Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 2, số 6 Hồ Tùng Mậu, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP HCM
Address of head office: Floor 2, No. 6 Ho Tung Mau St., Nguyen Thai Binh Ward, Dist. 1, HCM City
- Điện thoại: (028) 38270527 Fax: (028) 38218010 Email: info@tcsc.vn
Tel.: (028) 38270527 Fax: (028) 38218010 Email: info@tcsc.vn
- Vốn điều lệ: 1.156.209.640.000 đồng (Một nghìn một trăm năm mươi sáu tỷ hai trăm linh chín triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng)
Charter capital: VND 1.156.209.640.000 (One trillion, one hundred fifty-six billion, two hundred nine million, six hundred forty thousand dong)
- Mã chứng khoán: TCI
Securities Code: TCI
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ"), Hội đồng quản trị ("HĐQT"), Ban Kiểm soát ("BKS") và Tổng Giám đốc ("TGD").
Governance model: General Meeting of Shareholders ("GMS"), Board of Directors ("BOD"), Board of Supervisors ("BOS"), Chief Executive Officer ("CEO").
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện
The implementation of internal audit: Implemented.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ *Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):*

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1.	Không số. No number.	17/04/2025 17 April 2025	Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên ngày 17/04/2025, ĐHĐCĐ đã thông qua các vấn đề sau: <i>The Annual General Meeting of Shareholders (AGM) was held on 17 April 2025. AGM approved the following issues:</i> - Thông qua Tờ trình về phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ Công ty. <i>Adoption of the proposal on the plan for Public Offering of Additional Shares to Existing shareholders to increase the Company's Charter capital.</i> - Thông qua Tờ trình về phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ Công ty. <i>Adoption of the proposal on the plan for the Private Placement of Shares to increase the Company's Charter capital.</i> - Thông qua Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2024. <i>Adoption of the proposal on the profit distribution and dividend payout policy of 2024.</i> - Thông qua Tờ trình về thù lao của HĐQT & BKS năm 2024, 2025. <i>Adoption of the proposal on remuneration of the Board of Directors ("BOD") and the Board</i>

		<i>of Supervisors ("BOS") in 2024, 2025.</i> - Thông qua Báo cáo của HĐQT năm 2024 và Kế hoạch định hướng năm 2025. <i>Adoption of the report of the BOD in 2024 and business strategic plan in 2025.</i> - Thông qua Báo cáo của BKS năm 2024. <i>Adoption of the report the BOS in 2024.</i> - Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024. <i>Adoption of the Audited Financial Statements in 2024.</i> - Thông qua định hướng và chỉ tiêu kinh doanh năm 2025. <i>Adoption of the business strategy and targets for 2025.</i> - Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán năm 2025. <i>Adoption of the proposal on selection of Auditing Firm for 2025.</i> - Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty. <i>Adoption of the proposal on the amendment and supplementation of the Charter.</i> - Thông qua Tờ trình về việc chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty tại Công Ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công. <i>Adoption of the proposal on the transfer of capital contribution of the company in ThanhCong Asset Management Company Limited.</i>
--	--	---

			- Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị. <i>Adoption of the proposal on dismissal of the BODs' member.</i> - Thông qua Tờ trình về danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị. ĐHĐCĐ quyết định công nhận thành viên trúng cử vào HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028. <i>Adoption of the proposal on the list of candidates for the members of the Board of Directors. The General shareholders decided to recognize the elected member to the BOD in the term 2023 – 2028.</i>
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2025)/Board of Directors (Semi – Annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Information about the members of the Board of Directors (BOD)

Stt No.	Thành viên HĐQT <i>Board of Directors members</i>	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) <i>Position (Independent member of the BOD, Non- executive member of the BOD)</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
1.	Ông Nguyễn Khánh Linh <i>Mr. Nguyen Khanh Linh</i>	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of BOD</i>	08/06/2023 <i>08 June 2023</i>	
2.	Ông Nguyễn Quốc Việt <i>Mr. Nguyen Quoc Viet</i>	Phó Chủ tịch HĐQT <i>Vice Chairman of BOD</i>	08/06/2023 <i>08 June 2023</i>	
3.	Ông Nguyễn Đông Hải <i>Mr. Nguyen Dong Hai</i>	Phó Chủ tịch HĐQT <i>Vice Chairman of BOD</i>	08/06/2023 <i>08 June 2023</i>	
4.	Ông Nguyễn Đức Hiếu <i>Mr. Nguyen Duc Hieu</i>	Thành viên HĐQT điều hành <i>Executive BOD member</i>	08/06/2023 <i>08 June 2023</i>	17/04/2025 <i>17 April 2025</i>
5.	Ông Phan Minh Trung <i>Mr. Phan Minh Trung</i>	Thành viên HĐQT độc lập <i>Independent BOD member</i>	08/06/2023 <i>08 June 2023</i>	17/04/2025 <i>17 April 2025</i>
6.	Ông Trần Bảo Toàn <i>Mr. Tran Bao Toan</i>	Thành viên HĐQT <i>BOD member</i>	17/04/2025 <i>17 April 2025</i>	
7.	Ông Đinh Trần Lạc Thiện <i>Mr. Dinh Tran Lac Thien</i>	Thành viên HĐQT độc lập <i>Independent BOD member</i>	17/04/2025 <i>17 April 2025</i>	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors

Stt No.	Thành viên HĐQT <i>Board of Director' member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự <i>Number of meetings attended by Board</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>

		<i>of Directors</i>		
1.	Ông Nguyễn Khánh Linh <i>Mr. Nguyen Khanh Linh</i>	11/11	100%	
2.	Ông Nguyễn Quốc Việt <i>Mr. Nguyen Quoc Viet</i>	11/11	100%	
3.	Ông Nguyễn Đông Hải <i>Mr. Nguyen Dong Hai</i>	11/11	100%	
4.	Ông Nguyễn Đức Hiếu <i>Mr. Nguyen Duc Hieu</i>	07/11	70%	Miễn nhiệm từ ngày 17/04/2025 <i>Dismissed effective from 17 April 2025</i>
5.	Ông Phan Minh Trung <i>Mr. Phan Minh Trung</i>	07/11	70%	Miễn nhiệm từ ngày 17/04/2025 <i>Dismissed effective from 17 April 2025</i>
6.	Ông Trần Bảo Toàn <i>Mr. Tran Bao Toan</i>	04/11	40%	Bổ nhiệm từ ngày 17/04/2025 <i>Appointed effective from 17 April 2025</i>
7.	Ông Đinh Trần Lạc Thiện <i>Mr. Dinh Tran Lac Thien</i>	04/11	40%	Bổ nhiệm từ ngày 17/04/2025 <i>Appointed effective from 17 April 2025</i>

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/*Supervising the Board of Management by the Board of Directors:*

HĐQT thực hiện họp định kỳ hàng quý và đột xuất nhằm định hướng, chỉ đạo hoạt động điều hành Công ty đồng thời giám sát việc triển khai nghị quyết HĐQT của Tổng giám đốc và Ban điều hành một cách kịp thời, thường xuyên, liên tục và đầy đủ; cụ thể:

The BOD convenes regular quarterly meetings and ad-hoc meetings as necessary to provide strategic direction and guidance for the Company's operations. In addition, the Board closely monitors and supervises the implementation of its resolutions by the CEO and the Board of Management in a timely, regular, continuous, and comprehensive manner. Details are as follows:

- Ban hành các Nghị quyết, chính sách, quy chế thuộc thẩm quyền HĐQT. Giám sát và đảm bảo các hoạt động của Công ty được TGD & BDH điều hành hiệu quả, an toàn, tuân thủ đúng pháp luật và Điều lệ Công ty;
Issuing resolutions, policies, and regulations within the authority of the BOD. Supervising and ensuring that the Company's operations are effectively and safely managed by the CEO and the Board of Management, in compliance with applicable laws and the Company's Charter;
- Chỉ đạo TGD & BDH các chủ trương lớn, phương hướng quan trọng thuộc thẩm quyền HĐQT. Giám sát quá trình thực hiện qua các báo cáo theo dõi tiến độ;

Providing direction to the CEO and the Board of Management on major policies and key orientations under the authority of the BOD. Monitoring the implementation process through progress reports;

- Theo dõi, cập nhật định kỳ tình hình tài chính, quản lý điều hành, nhân sự, quản lý chi phí của Công ty thông qua các báo cáo từ Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát.

Monitoring and regularly updating on the Company's financial position, operations, human resources, and cost management through reports submitted by the CEO and the BOS.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/ *Activities of the Board of Directors' subcommittees (if any):*

Không có.

None.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2025)/ Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi – Annual report):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1.	01/2025/NQ-HĐQT	18/02/2025 <i>18 February 2025</i>	- Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 với ngày tổ chức họp dự kiến là ngày 17/04/2025. <i>Adoption of the proposal to convene the 2025 Annual General Meeting of Shareholders, tentatively scheduled for 17 April 2025.</i>	100%
2.	02/2025/NQ-HĐQT	20/02/2025 <i>20 February 2025</i>	- Thông qua việc Công ty được phép giao dịch với Ngân Hàng TNHH Indovina, trụ sở chính tại 97A Nguyễn Văn Trỗi, Phường 11, Quận Phú Nhuận, TP.HCM. <i>Adoption of the proposal allowing the Company to enter into transactions with Indovina Bank Ltd., with its head office located at 97A Nguyen Van Troi Street, Ward 11, Phu Nhuan District, Ho Chi Minh City.</i> - Thông qua việc Công ty được quyền sử dụng các khoản tiền gửi của Công Ty tại Ngân Hàng và/hoặc bất động sản cầm cố/thế chấp cho Ngân Hàng để làm Tài Sản Bảo Đảm cho Khoản Tín Dụng với tỷ lệ giữa giá trị Tài Sản Bảo Đảm trên Số dư tín dụng không được thấp hơn 50% tại mọi thời điểm. <i>Adoption of the proposal allowing the Company to use its bank deposits and/or real estate assets pledged/mortgaged to the Bank as Collateral for Credit Facilities provided that the ratio of the value of the Collateral to the outstanding credit balance shall not be less than 50% at any given time.</i>	100%
3.	03/2025/NQ-HĐQT	13/03/2025 <i>13 March 2025</i>	- Thông qua việc đồng ý thực hiện quan hệ tín dụng với Ngân hàng liên doanh Việt Nga – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh (VRB.HCM) với số tiền cho vay tối đa là 300.000.000.000 đồng (bằng chữ: Ba trăm tỷ đồng). <i>Adoption of the proposal to establish a credit relationship with Vietnam–Russia Joint Venture Bank – Ho Chi Minh City Branch (VRB.HCM), with a maximum loan amount of VND</i>	100%

			300,000,000,000 (in words: Three hundred billion Vietnamese Dong).	
4.	04/2025/NQ-HĐQT	21/03/2025 21 March 2025	- Thông qua chương trình họp và toàn bộ tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. <i>Adoption of the agenda and all meeting documents for the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.</i>	100%
5.	05/2025/NQ-HĐQT	26/03/2025 26 March 2025	- Thông qua các nội dung liên quan cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025. <i>Adoption of all matters about the 2025 Annual General Meeting of Shareholders (AGM).</i>	100%
6.	06/2025/NQ-HĐQT	10/04/2025 10 April 2025	- Thông qua phương án vay vốn, kế hoạch sản xuất kinh doanh 12 tháng tới và các hồ sơ đính kèm hồ sơ cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh. <i>Adoption of the financing plan, the business plan for the next 12 months, and all accompanying documents for the credit facility application at the Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam – Ho Chi Minh City Branch (Vietcombank).</i> - Thông qua việc sử dụng hạn mức cấp tín dụng ngắn hạn, vay vốn, thế chấp/ cầm cố tài sản bảo đảm. <i>Adoption of the proposal to utilize short-term credit limits, obtain loans, and pledge or mortgage assets as collateral.</i>	100%
7.	07/2025/NQ-HĐQT	15/04/2025 15 April 2025	- Thông qua việc ghi nhận các đơn từ nhiệm của Ông Nguyễn Đức Hiếu – Thành viên HĐQT và Ông Phan Minh Trung – Thành viên HĐQT độc lập và sẽ trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025 ngày 17/04/2025 xem xét, thông qua. <i>Adoption of the resignations of Mr. Nguyen Duc Hieu – Member of the BOD, and Mr. Phan Minh Trung – Independent Member of the BOD, to be submitted to the Annual General Meeting of Shareholders (AGM) 2025, scheduled on 17 April 2025, for consideration and approval.</i>	100%
8.	08/2025/NQ-HĐQT	15/04/2025 15 April 2025	- Thông qua việc thực hiện gửi bộ hồ sơ đề cử ứng viên HĐQT để bầu ứng viên bổ sung, thay thế và bổ sung nội dung chương	100%

			trình họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 cùng các tài liệu liên quan. <i>Adoption of the submission of the nomination dossier for candidates to the BOD for additional and replacement elections, and the inclusion of this matter in the agenda of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders, together with the relevant supporting documents.</i>	
9.	09/2025/NQ-HĐQT	22/04/2025 22 April 2025	- Thông qua việc bổ sung 01 (một) người đại diện theo pháp luật đối với Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công là ông Nguyễn Đức Hiếu – Tổng Giám đốc. <i>Adoption of the appointment of one additional legal representative of Thanh Cong Securities Joint Stock Company, Mr. Nguyen Duc Hieu – CEO.</i>	100%
10.	10/2025/NQ-HĐQT	22/05/2025 22 May 2025	- Thông qua triển khai chi tiết phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ Công ty đã được thông qua theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 diễn ra vào ngày 17/04/2025. <i>Adoption of the detailed implementation plan for the public offering of additional shares to existing shareholders to increase the Company's charter capital, as approved under the Resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders held on 17 April 2025.</i>	100%
11.	11/2025/NQ-HĐQT	23/05/2025 23 May 2025	- Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu trình Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo đúng quy định của pháp luật. <i>Adoption of the registration dossier for the public offering of additional shares to existing shareholders, to be submitted to the State Securities Commission in accordance with applicable laws.</i>	100%
12.	12/2025/NQ-HĐQT	24/06/2025 24 June 2025	- Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C để thực hiện soát xét và kiểm toán các Báo cáo tài chính trong năm tài chính 2025 và thực hiện kiểm toán Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành trái phiếu đối với trái phiếu còn nợ trong năm 2025 cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công. <i>Adoption of the selection of A&C Auditing and Consulting Co., Ltd. as the auditor to conduct the review and audit of the financial statements for the fiscal year 2025, and to audit the report on the</i>	100%

			<i>use of proceeds from bond issuance for the outstanding bonds in 2025 of Thanh Cong Securities Joint Stock Company.</i>	
--	--	--	---	--

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2025)/Board of Supervisors (Semi – Annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ Information about members of Board of Supervisors (BOS):

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu là thành viên BKS <i>The date becoming to be the member of the Board of Supervisors</i>	Ngày không còn là thành viên BKS <i>The date ceasing to be the member of the Board of Supervisors</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1.	Bà Trần Thị Nhân <i>Ms. Tran Thi Nhan</i>	Trưởng ban <i>Head of BOS</i>	08/06/2023 <i>08 June 2023</i>		Cử nhân Kế toán <i>Bachelor of Accounting</i>
2.	Bà Trương Thị Hồng Nhan <i>Ms. Truong Thi Hong Nhan</i>	Thành viên <i>Member BOS</i>	08/06/2023 <i>08 June 2023</i>		Cử nhân Kế toán Kiểm toán <i>Bachelor of Accounting and Auditing</i>
3.	Ông Nguyễn Trung Hiếu <i>Mr. Nguyen Trung Hieu</i>	Thành viên <i>Member BOS</i>	08/06/2023 <i>08 June 2023</i>		Cử nhân QTKD <i>Bachelor of Business Administration</i>

2. Cuộc họp của BKS:
Meetings of Board of Supervisors:

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meeting s attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attenda nce rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1.	Bà Trần Thị Nhân <i>Ms. Tran Thi Nhan</i>	1/1	100%	100%	
2.	Bà Trương Thị Hồng Nhan <i>Ms. Truong Thi Hong Nhan</i>	1/1	100%	100%	
3.	Ông Nguyễn Trung Hiếu <i>Mr. Nguyen Trung Hieu</i>	1/1	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/ *Supervising the BOD, the Board of Management and shareholders by BOS:*

- Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông thông qua cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, các cuộc họp định kỳ và bất thường của HĐQT. Ngoài ra, hàng tháng Ban kiểm soát thực hiện xem xét báo cáo tài chính tự lập của Công ty. Trường hợp có thông tin hoặc kiểm tra thấy có bất thường, Ban kiểm soát thực hiện triệu tập cuộc họp chính thức để làm việc trực tiếp với Ban điều hành tại Công ty.

The BOS oversees the activities of the BOD, the Board of Management and shareholders through the General Meeting of Shareholders, as well as through regular and ad-hoc meetings of the BOD. In addition, the BOS reviews the Company's internally-prepared financial statements on a monthly basis. In cases where irregularities are identified or suspected, the BOS shall convene an official meeting to work directly with the Board of Management at the Company.

- Ngoài cuộc họp riêng của BKS, trong 6 tháng đầu năm 2025, Ban kiểm soát còn tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và các cuộc họp định kỳ, bất thường của Hội đồng quản trị.

In addition to the private meetings of the BOS, during the first half of 2025, the BOS also participated in the Annual General Meeting of Shareholders and the regular and ad-hoc meetings of the BOD.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the BOS, the BOD, Board of Management and other managers:*

Sự phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc điều hành theo các nhiệm vụ cụ thể của mình theo quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ Công ty và các quy định khác của Công ty. Cuộc họp định kỳ giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc cũng đồng thời là cuộc họp định kỳ hàng quý của Hội đồng quản trị. Nội dung cuộc họp định kỳ hàng quý bao gồm: báo cáo đánh giá tình hình, hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty, kết quả đạt được, những vấn đề tồn tại cần khắc phục và các vấn đề phát sinh cần giải quyết khác (nếu có) của Công ty.

The coordination of control, management, and supervision activities among members of the BOD, the BOS, and the Board of Management is conducted according to their specific duties as prescribed by law, the Company's Charter, the Internal Governance Regulations, and other Company policies. The regular meetings between the BOD, the BOS, and the CEO also serve as the Board of Directors' quarterly meetings. The agenda of the quarterly meetings includes: reports on the Company's business performance and efficiency, achieved results, existing issues that need resolution, and other arising matters (if any) that require attention.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Board of Supervisors (if any):*

Không có.
None.

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành <i>Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /</i>
1.	Ông Nguyễn Đức Hiếu Chức danh: Tổng Giám đốc <i>Mr. Nguyen Duc Hieu</i> <i>Position: Chief Executive Officer</i>	21/08/1982 21 August 1982	Thạc sĩ Tài chính <i>Master of Finance</i>	10/12/2018 10 December 2018
2.	Ông Trịnh Tấn Lực Chức danh: Phó TGD <i>Mr. Trinh Tan Luc</i> <i>Position: Deputy Director General</i>	25/01/1977 25 January 1977	Thạc sĩ Tài chính <i>Master of Finance</i>	03/02/2020 03 February 2020

3.	Bà Phạm Việt Lan Anh Chức danh: Giám đốc Tài chính <i>Ms. Pham Viet Lan Anh Position: Chief Financial Officer</i>	14/02/1983 <i>14 February 1983</i>	Cử nhân Tài chính <i>Bachelor of Finance</i>	30/05/2023 <i>30 May 2023</i>
----	---	---------------------------------------	---	----------------------------------

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Bà Nguyễn Thị Phương Thảo <i>Ms. Nguyen Thi Phuong Thao</i>	16/11/1985 <i>16 November 1985</i>	Thạc sĩ Tài chính Chứng chỉ kế toán trưởng <i>Master of Finance Chief Accountant Certificate</i>	01/06/2022 <i>01 June 2022</i>

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:*

Các thành viên HĐQT là người cư trú, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành và Thư ký công ty đã và đang tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty theo quy định. Trong đó, 02 thành viên HĐQT đã hoàn tất khóa đào tạo và có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

The resident members of the BOD, the members of the BOS, the CEO, and the Company Secretary have participated in corporate governance training courses as required. Among them, two members of the BOD have completed the training and obtained certification in corporate governance.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2025) và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty/The list of affiliated persons of the public company (Semi - Annual report) and transactions of affiliated persons of the Company

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/The list of affiliated persons of the Company:

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No.*, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
1.	Nguyễn Khánh Linh Nguyen Khanh Linh	085C001910	CT.HĐQT Chairman of BOD			26/02/2022 26 February 2022			Người nội bộ Internal persons
2.	Nguyễn Quốc Việt Nguyen Quoc Viet	085C120281	Phó CT. HĐQT Vice Chairman of BOD			26/02/2022 26 February 2022			Người nội bộ Internal persons
3.	Nguyễn Đông Hải Nguyen Dong Hai	085C008309	Phó CT. HĐQT Vice Chairman of BOD			21/06/2018 21 June 2018			Người nội bộ Internal persons
4.	Trần Bảo Toàn Tran Bao Toan		TV. HĐQT BOD member			17/04/2025		Bổ nhiệm TV. HĐQT từ	Người nội bộ

						17 April 2025		ngày 17/04/2025 <i>Appointment of a Member of the BOD from 17 April 2025</i>	<i>Internal persons</i>
5.	Đinh Trần Lạc Thiện <i>Dinh Tran Lac Thien</i>		TV. HĐQT độc lập <i>Independent BOD member</i>			17/04/2025 17 April 2025		Bổ nhiệm TV. HĐQT độc lập từ ngày 17/04/2025 <i>Appointment of Independent Member of the BOD from 17 April 2025</i>	Người nội bộ <i>Internal persons</i>
6.	Nguyễn Đức Hiếu <i>Nguyen Duc Hieu</i>	085C001379	TV. HĐQT & TGD <i>BOD member & CEO</i>			21/06/2018 21 June 2018		Miễn nhiệm TV. HĐQT từ ngày 17/04/2025 <i>Dismissal of a Member of the BOD from 17 April 2025</i>	Người nội bộ <i>Internal persons</i>
7.	Phan Minh Trung <i>Phan Minh Trung</i>		TV. HĐQT độc lập <i>Independent BOD member</i>			26/02/2022 26 February 2022	17/04/2025 5 17 April 2025	Miễn nhiệm TV. HĐQT độc lập từ ngày 17/04/2025 <i>Dismissal of Independent</i>	Người nội bộ <i>Internal persons</i>

								Member of the BOD from 17 April 2025	
8.	Trần Thị Nhân <i>Tran Thi Nhan</i>		Trưởng BKS <i>Head of BOS</i>			08/06/2023 <i>08 June 2023</i>			Người nội bộ <i>Internal persons</i>
9.	Trương Thị Hồng Nhạn <i>Truong Thi Hong Nhan</i>		TV BKS <i>BOS Member</i>			08/06/2023 <i>08 June 2023</i>			Người nội bộ <i>Internal persons</i>
10.	Nguyễn Trung Hiếu <i>Nguyen Trung Hieu</i>		TV BKS <i>BOS member</i>			08/06/2023 <i>08 June 2023</i>			Người nội bộ <i>Internal persons</i>
11.	Trịnh Tấn Lực <i>Trinh Tan Luc</i>	085C006886	Phó Tổng Giám đốc, Thư ký Công ty kiêm Người phụ trách quản trị Công ty <i>Deputy General Director, Company Secretary cum Corporate Governance Officer</i>			01/08/2017 <i>01 August 2017</i>		Bổ nhiệm PTGD từ 03/02/2020; Bổ nhiệm Thư ký Công ty kiêm Người phụ trách quản trị Công ty từ 08/04/2022 <i>Appointed Deputy General Director from 03 February 2020; Appointed Company</i>	Người nội bộ <i>Internal persons</i>

								Secretary cum Corporate Governance Officer from 08 April 2022	
12.	Phạm Viết Lan Anh <i>Pham Viet Lan Anh</i>	085C001096	Giám đốc Tài chính <i>Chief Financial Officer</i>			08/04/2023 <i>08 April 2023</i>		Bổ nhiệm GĐTC từ 30/5/2023 <i>Appointed CFO from 30 May 2023</i>	Người nội bộ <i>Internal persons</i>
13.	Nguyễn Thị Phương Thảo <i>Nguyen Thi Phuong Thao</i>		Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>			21/06/2018 <i>21 June 2018</i>		Bổ nhiệm KTT 01/06/2022 <i>Appointed Chief Accountant from 01 June 2022</i>	Người nội bộ <i>Internal persons</i>
14.	Nguyễn Thị Mộc Quế <i>Nguyen Thi Moc Que</i>		Phụ trách bộ phận KTNB <i>In charge of the Internal Audit department</i>			10/09/2024 <i>10 September 2024</i>			Người nội bộ <i>Internal persons</i>
15.	Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công			0305706456 ngày cấp: 13/05/2008 Nơi cấp: SKHĐT TP.HCM <i>Date of issue: 13 May 2008 place of issue: Ho Chi Minh</i>	550 Âu Cơ, P10, Q. Tân Bình, TP.HCM 550 Âu Cơ Street, Ward 10, Tân Bình District, Ho	31/01/2023 <i>31 January 2023</i>			Công ty con TCSC sở hữu 100% <i>A wholly- owned subsidiary of TCSC</i>

				<i>City Department of Planning and Investment</i>	<i>Chi Minh City.</i>				
16.	Quỹ đầu tư Thành Công			72/GCN-UBCK Ngày cấp: 29/12/2022 Nơi cấp: UBCKNN Date of issue: 29 December 2022 place of issue: The State Securities Commission of Vietnam	550 Âu Cơ, P10, Q. Tân Bình, TP.HCM 550 Âu Cơ Street, Ward 10, Tân Bình District, Ho Chi Minh City.	29/12/2022 29 December 2022			Công ty con TCSC sở hữu 98% A subsidiary in which TCSC holds a 98% ownership stake.
17.	Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital Saigon 3 Capital Investment Limited Liability Company			0313632180. Ngày cấp: 22/01/2016. Nơi cấp: SKHĐT TP.HCM Date of issue: 22 January 2016; place of issue: Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment	06 Hồ Tùng Mậu, P. Nguyễn Thái Bình, Q1, TP.HCM 06 Ho Tung Mau Street, Nguyen Thai Binh Ward, District 1, Ho Chi Minh City				Cổ đông lớn Major shareholder

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.*

Không có.

None.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.*

Không có.

None.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other objects*

- 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).*

Không có.

None.

- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).*

Không có.

None.

- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.*

Không có.

None.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2025)/ Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi - Annual report):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ tại ngày 30/06/2025/The list of internal persons and their affiliated persons of 30 June 2025.

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1.	Nguyễn Khánh Linh Nguyen Khanh Linh	085C001910	Chủ tịch HĐQT Chairman of BOD			0	0%	
1.1	Nguyễn Văn Hà Nguyen Van Ha					0	0%	Cha ruột Father
1.2	Dương Thị Thảo Duong Thi Thao	085C001364				0	0%	Mẹ ruột Mother

1.3	Vương Thị Bình <i>Vuong Thi Binh</i>					0	0%	Mẹ vợ <i>Mother-in-law</i>
1.4	Nguyễn Quốc Việt <i>Nguyen Quoc Viet</i>	085C12 0281	Phó CT HĐQT <i>Vice Chairman of BOD</i>			0	0%	Em ruột <i>Younger brother</i>
1.5	Tô Mỹ Hà <i>To My Ha</i>					0	0%	Vợ <i>Wife</i>
1.6	Nguyễn Nhã Như <i>Nguyen Nha Nhu</i>					0	0%	Con <i>Daughter</i>
1.7	Nguyễn Nhã Vi <i>Nguyen Nha Vi</i>					0	0%	Con <i>Daughter</i>
1.8	Lê Hương Thủy <i>Le Huong Thuy</i>					0	0%	Em dâu <i>Sister-in-law</i>
1.9	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn 3 Group <i>Saigon 3 Group Investment Development Joint Stock Company.</i>			0315205307. Ngày cấp: 06/08/2018. Nơi cấp: SKHĐT TP.HCM <i>Date of issue: 06 August 2018; place of issue: Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment</i>	47 đường số 17, KP3, P. Hiệp Bình Phước, TP.Thủ Đức, Tp.HCM <i>47 Street No. 17, Quarter 3, Hiep Binh Phuoc Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City</i>	0	0%	Ông Nguyễn Khánh Linh là Chủ tịch HĐQT từ ngày 25/06/2024 <i>Mr. Nguyen Khanh Linh has served as Chairman of the BOD since 25 June 2024</i>
1.10	Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết <i>Bong Bach Tuyet Joint Stock Company</i>			0300715584. Ngày cấp: 28/05/1998. Nơi cấp: SKHĐT TP.HCM	550 Âu Cơ, P10, Q. Tân Bình, TP.HCM	0	0%	Ông Nguyễn Khánh Linh là Phó Chủ

				<i>Date of issue: 28 May 1998; place of issue: Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment</i>	<i>550 Au Co Street, Ward 10, Tân Bình District, Ho Chi Minh City.</i>			<i>tịch HĐQT & TGĐ Mr. Nguyen Khanh Linh is the Vice Chairman of the BOD and CEO</i>
1.11	Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Y tế TP.Hồ Chí Minh <i>Ho Chi Minh City Medical Import Export Joint Stock Company</i>			0302366480. Ngày cấp: 01/08/2001. Nơi cấp: SKHĐT TP.HCM <i>Date of issue: 01 August 2001; place of issue: Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment</i>	181 Nguyễn Đình Chiểu, P. VTS, Q3, TP.HCM <i>181 Nguyen Dinh Chieu Street, Vo Thi Sau Ward, District 3, Ho Chi Minh City</i>	0	0%	Ông Nguyễn Khánh Linh là Chủ tịch HĐQT <i>Mr. Nguyen Khanh Linh is the Chairman of the BOD</i>
1.12	Công ty TNHH Sài Gòn 3 Jean <i>Saigon 3 Jean Company Limited</i>			3603442211. Ngày cấp: 24/01/2017. Nơi cấp: SKHĐT Đồng Nai <i>Date of issue: 24 January 2017; place of issue: Dong Nai Department of Planning and Investment</i>	N2-D2 KCN Dệt May Nhơn Trạch, xã Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai <i>N2-D2 Nhon Trach Textile Industrial Park, Hiep Phuoc Commune, Nhon Trach District, Dong Nai Province</i>	3.435.000	2,97%	Ông Nguyễn Khánh Linh là TV HĐQT & TGĐ <i>Mr. Nguyen Khanh Linh is a Member of the Members' Council and CEO</i>
1.13	Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công			0305706456. Ngày cấp: 13/05/2008.	550 Âu Cơ, P10, Q. Tân Bình, TP.HCM	0	0	Ông Nguyễn Khánh Linh

	Thanh Cong Asset Management Company Limited			Nơi cấp: SKHĐT TP.HCM Date of issue: 13 May 2008; place of issue: Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment	550 Au Co Street, Ward 10, Tân Bình District, Ho Chi Minh City.			là Chủ tịch HĐQT Mr. Nguyen Khanh Linh is the Chairman of the Members' Council
2.	Nguyễn Quốc Việt Nguyen Quoc Viet	085C12 0281	Phó Chủ tịch HĐQT Vice Chairman of BOD			0	0%	
2.1	Nguyễn Văn Hà Nguyen Van Ha					0	0%	Cha ruột Father
2.2	Dương Thị Thảo Duong Thi Thao	085C00 1364				0	0%	Mẹ ruột Mother
2.3	Lê Khánh Hưng Le Khanh Hung					0	0%	Cha vợ Father-in-law
2.4	Lê Thúy Hằng Le Thuy Hang					0	0%	Mẹ vợ Mother-in-law
2.5	Nguyễn Khánh Linh Nguyen Khanh Linh	085C00 1910	Chủ tịch HĐQT Chairman of BOD			0	0%	Anh ruột Older brother
2.6	Lê Hương Thủy Le Huong Thuy					0	0%	Vợ Wife
2.7	Nguyễn Việt Thành Nguyen Viet Thanh					0	0%	Con Son
2.8	Tô Mỹ Hà To My Ha					0	0%	Chị dâu Older sister-in-law

2.9	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn 3 Group <i>Saigon 3 Group Investment Development Joint Stock Company.</i>			0315205307. Ngày cấp: 06/08/2018. Nơi cấp: SKHĐT TP.HCM <i>Date of issue: 06 August 2018; place of issue: Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment</i>	47 Đường Số 17, khu phố 3, Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh <i>47 Street No. 17, Quarter 3, Hiep Binh Phuoc Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City.</i>	0	0%	Ông Nguyễn Quốc Việt là TV HĐQT & TGĐ <i>Mr. Nguyen Quoc Viet is a Member of the BOD and CEO</i>
2.10	Công ty Cổ phần May Sài Gòn 3 <i>Saigon 3 Garment Joint Stock Company</i>	085C001258		0302427278. Ngày cấp: 11/10/2001. Nơi cấp: SKHĐT TP.HCM <i>Date of issue: 11 October 2001; place of issue: Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment</i>	47 đường số 17, KP3, P. Hiệp Bình Phước, TP.Thủ Đức, Tp.HCM <i>47 Street No. 17, Quarter 3, Hiep Binh Phuoc Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City</i>	0	0%	Ông Nguyễn Quốc Việt là TV HĐQT & TGĐ <i>Mr. Nguyen Quoc Viet is a Member of the BOD and CEO</i>
2.11	Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital <i>Saigon 3 Capital Investment Limited Liability Company</i>			0313632180. Ngày cấp: 22/01/2016. Nơi cấp: SKHĐT TP.HCM <i>Date of issue: 22 January 2016; place of issue: Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment</i>	06 Hồ Tùng Mậu, P. Nguyễn Thái Bình, Q1, TP.HCM <i>06 Ho Tung Mau Street, Nguyen Thai Binh Ward, District 1, Ho Chi Minh City</i>	63.351.059	54,79%	Ông Nguyễn Quốc Việt là TV HĐQT <i>Mr. Nguyen Quoc Viet is a Member of the Members' Council</i>

2.12	Công ty TNHH Sài Gòn 3 Jean <i>Saigon 3 Jean Limited Liability Company</i>			3603442211. Ngày cấp: 24/01/2017. Nơi cấp: SKHĐT Đồng Nai <i>Date of issue: 24 January 2017; place of issue: Dong Nai Department of Planning and Investment</i>	N2-D2 KCN Dệt May Nhơn Trạch, xã Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai <i>N2-D2 Nhon Trach Textile Industrial Park, Hiep Phuoc Commune, Nhon Trach District, Dong Nai Province</i>	3.435.000	2,97%	Ông Nguyễn Quốc Việt là TV HĐQT & PTGD <i>Mr. Nguyen Quoc Viet is a Member of the Members' Council and Deputy General Director</i>
2.13	Công ty Cổ phần Pin Ắc quy Miền Nam <i>Dry Cell And Storage Battery Joint Stock Company</i>			0300405462. Ngày cấp: 23/09/2004. Nơi cấp: SKHĐT TP.HCM <i>Date of issue: 23 September 2004; place of issue: Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment</i>	321 Trần Hưng Đạo, P. Cô Giang, Quận 1, TP.HCM <i>321 Tran Hung Dao Street, Co Giang Ward, District 1, Ho Chi Minh City</i>	0	0%	Ông Nguyễn Quốc Việt là TV HĐQT <i>Mr. Nguyen Quoc Viet is a Member of the BOD</i>
2.14	Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công <i>Thanh Cong Asset Management Company Limited</i>			0305706456. Ngày cấp: 13/05/2008. Nơi cấp: SKHĐT TP.HCM <i>Date of issue: 13 May 2008; place of issue: Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment</i>	550 Âu Cơ, P10, Q. Tân Bình, TP.HCM <i>550 Au Co Street, Ward 10, Tan Binh District, Ho Chi Minh City.</i>	0	0%	Ông Nguyễn Quốc Việt là TV HĐQT <i>Mr. Nguyen Quoc Viet is a Member of the Members' Council</i>

3.	Nguyễn Đông Hải <i>Nguyen Dong Hai</i>	085C00 8309	Phó Chủ tịch HĐQT <i>Vice Chairman of</i> <i>BOD</i>			0	0%	
3.1	Nguyễn Đức Hùng <i>Nguyen Duc Hung</i>					0	0%	Cha ruột <i>Father</i>
3.2	Trần Thị Vinh <i>Tran Thi Vinh</i>					0	0%	Mẹ ruột <i>Mother</i>
3.3	Ngô Thúy Liên <i>Ngo Thuy Lien</i>					0	0%	Mẹ vợ <i>Mother-in-law</i>
3.4	Nguyễn Hùng Sơn <i>Nguyen Hung Son</i>					0	0%	Em ruột <i>Younger</i> <i>brother</i>
3.5	Nguyễn Hồng Ngọc <i>Nguyen Hong Ngoc</i>					0	0%	Em dâu <i>Sister-in-law</i>
3.6	Phùng Thị Trà Mi <i>Phung Thi Tra Mi</i>	085C8667 89				0	0%	Vợ <i>Wife</i>
3.7	Nguyễn Hải Long <i>Nguyen Hai Long</i>					0	0%	Con ruột <i>Son</i>
3.8	Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital <i>Saigon 3 Capital</i> <i>Investment Limited</i> <i>Liability Company</i>		Cổ đông lớn <i>Major shareholder</i>	0313632180. Ngày cấp: 22/01/2016. Nơi cấp: SKHĐT TP.HCM <i>Date of issue: 22</i> <i>January 2016;</i> <i>place of issue: Ho</i> <i>Chi Minh City</i> <i>Department of</i> <i>Planning and</i> <i>Investment</i>	Số 6 Hồ Tùng Mậu, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM <i>06 Ho Tung</i> <i>Mau Street,</i> <i>Nguyen Thai</i> <i>Binh Ward,</i> <i>District 1, Ho</i> <i>Chi Minh City</i>	63.351.059	54,79%	Ông Nguyễn Đông Hải là Chủ tịch HĐTV <i>Mr. Nguyen</i> <i>Dong Hai is</i> <i>the Chairman</i> <i>of the</i> <i>Members'</i> <i>Council</i>
3.9	Công ty Cổ phần May Da Sài Gòn <i>Saigon Garment and</i> <i>Leather Joint Stock</i> <i>Company</i>			0300761767. Ngày cấp: 21/06/2004. Nơi cấp: SKHĐT TP.HCM	71/1 Quang Trung, P.14, Q. Gò Vấp, TP.HCM	0	0%	Miễn nhiệm Ông Nguyễn Đông Hải là TV HĐQT từ

				<i>Date of issue: 21 June 2004; place of issue: Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment</i>	<i>71/1 Quang Trung Street, Ward 14, Go Vap District, Ho Chi Minh City</i>			<i>ngày 12/06/2025 Mr. Nguyen Dong Hai was dismissed as BOD on 12 June 2025</i>
3.10	Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công <i>Thanh Cong Asset Management Company Limited</i>			0305706456. Ngày cấp: 13/05/2008. Nơi cấp: SKHĐT TP.HCM <i>Date of issue: 13 May 2008; place of issue: Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment</i>	550 Âu Cơ, P10, Q. Tân Bình, TP.HCM <i>550 Au Co Street, Ward 10, Tân Bình District, Ho Chi Minh City.</i>	0	0%	Ông Nguyễn Đông Hải là TV HĐQT & TGĐ <i>Mr. Nguyen Dong Hai is a Member of the Members' Council and CEO</i>
3.11	Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết <i>Bong Bach Tuyen Joint Stock Company</i>			0300715584. Ngày cấp: 28/05/1998. Nơi cấp: SKHĐT TP.HCM <i>Date of issue: 28 May 1998; place of issue: Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment</i>	550 Âu Cơ, P10, Q. Tân Bình, TP.HCM <i>550 Au Co Street, Ward 10, Tân Bình District, Ho Chi Minh City.</i>	0	0%	Ông Nguyễn Đông Hải là Chủ tịch HĐQT từ ngày 08/04/2025 <i>Mr. Nguyen Dong Hai is the Chairman of the BOD since 08 April 2025</i>
4.	Trần Bảo Toàn <i>Tran Bao Toan</i>		TV. HĐQT <i>BOD member</i>			0	0%	Ông Trần Bảo Toàn là TV HĐQT

								từ ngày 17/04/2025 Mr. Tran Bao Toan has been a Member of the Board of Directors since 17 April 2025
4.1	Trần Hữu Nhường <i>Tran Huu Nhuong</i>					0	0%	Cha ruột <i>Father</i>
4.2	Lương Thị Thu Hương <i>Luong Thi Thu Huong</i>					0	0%	Vợ <i>Wife</i>
4.3	Trần Minh Sơn <i>Tran Minh Son</i>					0	0%	Anh <i>Brother</i>
4.4	Bế Thị Hạnh <i>Be Thi Hanh</i>					0	0%	Chị dâu <i>Older sister-in-law</i>
4.5	Trần Tổ Quy <i>Tran To Quy</i>					0	0%	Em <i>Younger brother</i>
4.6	Trần Thị Kim Chi <i>Tran Thi Kim Chi</i>					0	0%	Em <i>Younger sister</i>
4.7	Lương Công Hoàn <i>Luong Cong Hoan</i>					0	0%	Em rể <i>Brother-in-law</i>
4.8	Trần Tuệ Doanh Damita <i>Tran Tue Doanh</i> <i>Damita</i>					0	0%	Con ruột <i>Daughter</i>

4.9	Trần Lương Trí Bảo <i>Tran Luong Tri Bao</i>					0	0%	Con ruột <i>Son</i>
4.10	Trần Từ An Anna <i>Tran Tu An Anna</i>					0	0%	Con ruột <i>Daughter</i>
4.11	Trần Tuệ Viên <i>Tran Tue Vien</i>					0	0%	Con ruột <i>Daughter</i>
4.12	Trần Viên Ý Mẫn Miranda <i>Tran Vien Y Man</i> <i>Miranda</i>					0	0%	Con ruột <i>Daughter</i>
4.13	Công ty TNHH Doanh Bảo An <i>Doanh Bao An</i> <i>Company Limited</i>			0306051717. Ngày cấp: 31/08/2017. Nơi cấp: SKHĐT TP.HCM <i>Date of issue: 31</i> <i>August 2017; place</i> <i>of issue: Ho Chi</i> <i>Minh City</i> <i>Department of</i> <i>Planning and</i> <i>Investment</i>	Số 14-16-18 Chu Mạnh Trinh, p. Bến Nghé, Quận 1, Tp. HCM No. 14-16-18 Chu Manh Trinh Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City	0	0%	Ông Trần Bảo Toàn làm Chủ tịch HĐQT <i>Mr. Tran</i> <i>Bao Toan is</i> <i>the</i> <i>Chairman of</i> <i>the</i> <i>Members'</i> <i>Council</i>
4.14	Công ty CP New Pine Multimedia Technologies <i>New Pine Multimedia</i> <i>Technologies Joint</i> <i>Stock Company</i>			0311955789. Ngày cấp: 06/09/2012. Nơi cấp: SKHĐT TP.HCM <i>Date of issue: 06</i> <i>September 2012;</i> <i>place of issue: Ho</i> <i>Chi Minh City</i> <i>Department of</i> <i>Planning and</i> <i>Investment</i>	Số 14-16-18 Chu Mạnh Trinh, p. Bến Nghé, Quận 1, Tp. HCM No. 14-16-18 Chu Manh Trinh Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City	0	0%	Ông Trần Bảo Toàn làm Chủ tịch HĐQT <i>Mr. Tran</i> <i>Bao Toan is</i> <i>the</i> <i>Chairman of</i> <i>the Board of</i> <i>Directors</i>

5.	Đinh Trần Lạc Thiện <i>Dinh Tran Lac Thien</i>		TV. HĐQT độc lập <i>Independent BOD member</i>			0	0%	Ông Đinh Trần Lạc Thiện là TV HĐQT độc lập từ ngày 17/04/2025 <i>Mr. Dinh Tran Lac Thien has been an Independent Member of the Board of Directors since 17 April 2025</i>
5.1	Đinh Văn Mười <i>Dinh Van Muoi</i>					0	0%	Cha ruột <i>Father</i>
5.2	Trần Thị Kim Cúc <i>Tran Thi Kim Cuc</i>					0	0%	Mẹ <i>Mother</i>
5.3	Đinh Thị Yến Nhi <i>Dinh Thi Yen Nhi</i>					0	0%	Em gái <i>Younger sister</i>
5.4	Đinh Chánh Trực <i>Dinh Chanh Truc</i>					0	0%	Em trai <i>Younger brother</i>
5.5	Đinh Thị Hoàng Lan <i>Dinh Thi Hoang Lan</i>					0	0%	Em gái <i>Younger sister</i>
5.6	Đinh Thị Ngọc Khuê <i>Dinh Thi Ngoc Khue</i>					0	0%	Em gái <i>Younger sister</i>

5.7	Nguyễn Thị Thùy Linh <i>Nguyen Thi Thuy Linh</i>					0	0%	Vợ <i>Wife</i>
5.8	Đình Thiện Toàn <i>Dinh Thien Toan</i>					0	0%	Con <i>Son</i>
5.9	Đình Ngọc Châu Anh <i>Dinh Ngoc Chau Anh</i>					0	0%	Con ruột <i>Daughter</i>
5.10	Công Ty Cổ Phần Mỹ Lan <i>My Lan Joint Stock Company</i>			2100287649. Ngày cấp: 26/02/2010. Nơi cấp: SKHĐT Trà Vinh <i>Date of issue: 26 January 2010; place of issue: Tra Vinh Department of Planning and Investment</i>	Khu Công nghiệp Long Đức, Xã Long Đức, Thành phố Trà Vinh, Tỉnh Trà Vinh, Việt Nam <i>Long Duc Industrial Park, Long Duc Commune, Tra Vinh City, Tra Vinh Province, Vietnam</i>	0	0%	Ông Đình Trần Lạc Thiên làm TV HĐQT độc lập <i>Mr. Dinh Tran Lac Thien is an Independent Member of the Board of Directors</i>
6.	Nguyễn Đức Hiếu <i>Nguyen Duc Hieu</i>	085C001379	TV. HĐQT & TGĐ <i>BOD member & CEO</i>			0	0%	Ông Nguyễn Đức Hiếu miễn nhiệm TV HĐQT từ ngày 17/04/2025 <i>Mr. Nguyen Duc Hieu was dismissed as BOD on</i>

								17 April 2025
6.1	Nguyễn Văn Thanh <i>Nguyen Van Thanh</i>					0	0%	Cha ruột <i>Father</i>
6.2	Lê Thị Xếp <i>Le Thi Xep</i>					0	0%	Mẹ ruột <i>Mother</i>
6.3	Đào Thị Thúy <i>Dao Thi Thuy</i>					0	0%	Mẹ vợ <i>Mother-in-law</i>
6.4	Nguyễn Thị Bích Vân <i>Nguyen Thi Bich Van</i>					0	0%	Chị ruột <i>Older sister</i>
6.5	Nguyễn Văn Kiên <i>Nguyen Van Kien</i>					0	0%	Anh ruột <i>Older brother</i>
6.6	Bùi Thị Vân <i>Bui Thi Van</i>					0	0%	Chị dâu <i>Older sister-in-law</i>
6.7	Nguyễn Văn Trung <i>Nguyen Van Trung</i>					0	0%	Anh ruột <i>Older brother</i>
6.8	Phùng Thị Thu Hằng <i>Phung Thi Thu Hang</i>					0	0%	Chị dâu <i>Older sister-in-law</i>
6.9	Phạm Thị Trung Chinh <i>Pham Thi Trung Chinh</i>					0	0%	Vợ <i>Wife</i>
6.10	Nguyễn Ngọc Anh Thư <i>Nguyen Ngoc Anh Thu</i>					0	0%	Con ruột <i>Daughter</i>

6.11	Nguyễn Đức Minh Khang <i>Nguyen Duc Minh Khang</i>					0	0%	Con ruột Son
6.12	Nguyễn Đức Minh Anh <i>Nguyen Duc Minh Anh</i>					0	0%	Con ruột Son
6.13	Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết <i>Bong Bach Tuyet Joint Stock Company</i>			0300715584. Ngày cấp: 28/05/1998. Nơi cấp: SKHĐT TP.HCM <i>Date of issue: 28 May 1998; place of issue: Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment</i>	550 Âu Cơ, P10, Q. Tân Bình, TP.HCM <i>550 Au Co Street, Ward 10, Tân Bình District, Ho Chi Minh City.</i>	0	0%	Ông Nguyễn Đức Hiếu là TV HĐQT từ ngày 08/04/2025 <i>Mr. Nguyen Duc Hieu is the Member of the BOD since 08 April 2025</i>
7.	Phan Minh Trung <i>Phan Minh Trung</i>		Thành viên HĐQT độc lập <i>Independent BOD member</i>			0	0%	Ông Phan Minh Trung miễn nhiệm TV HĐQT độc lập từ ngày 17/04/2025 <i>Mr. Phan Minh Trung was dismissed as Independen t BOD on 17 April 2025</i>

7.1	Phan Đức Hải <i>Phan Duc Hai</i>					0	0%	Cha ruột <i>Father</i>
7.2	Lê Thanh Nhã <i>Le Thanh Nha</i>					0	0%	Cha vợ <i>Father-in-law</i>
7.3	Lê Thị Nhâm <i>Le Thi Nham</i>					0	0%	Mẹ vợ <i>Mother-in-law</i>
7.4	Phan Minh Hiếu <i>Phan Minh Hieu</i>					0	0%	Anh ruột <i>Older brother</i>
7.5	Phan Minh Đức <i>Phan Minh Duc</i>					0	0%	Anh ruột <i>Older brother</i>
7.6	Lê Thị Thanh Hương <i>Le Thi Thanh Huong</i>					0	0%	Chị dâu <i>Older sister-in-law</i>
7.7	Lương Thị Nga <i>Luong Thi Nga</i>					0	0%	Chị dâu <i>Older sister-in-law</i>
7.8	Lê Thị Thanh Cúc <i>Le Thi Thanh Cuc</i>					0	0%	Vợ <i>Wife</i>
7.9	Phan Duy Phú <i>Phan Duy Phu</i>					0	0%	Con <i>Son</i>
7.10	Phan Duy Gia <i>Phan Duy Gia</i>					0	0%	Con <i>Son</i>
7.11	Công ty CP XNK Y tế TP. Hồ Chí Minh <i>Ho Chi Minh City Medical Import Export Joint Stock Company</i>			0302366480. Ngày cấp: 01/08/2001. Nơi cấp: SKHĐT TP.HCM <i>Date of issue: 01 August 2001; place of issue: Ho Chi Minh City</i>	181 Đường Nguyễn Đình Chiều, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	0	0%	Ông Phan Minh Trung là TV HĐQT & TGĐ <i>Mr. Phan Minh Trung is a Member of</i>

				Department of Planning and Investment	181 Nguyen Đinh Chieu Street, Vo Thi Sau Ward, District 3, Ho Chi Minh City			the BOD and CEO
8.	Trần Thị Nhân <i>Tran Thi Nhan</i>		Trưởng BKS Head of BOS			0	0%	
8.1	Trần Thị An <i>Tran Thi An</i>					0	0%	Chị ruột <i>Older sister</i>
8.2	Trần Công Toàn <i>Tran Cong Toan</i>					0	0%	Anh ruột <i>Older brother</i>
8.3	Trần Thị Thanh Tâm <i>Tran Thi Thanh Tam</i>					0	0%	Chị ruột <i>Older sister</i>
8.4	Trần Công Trí <i>Tran Cong Tri</i>					0	0%	Anh ruột <i>Older brother</i>
8.5	Trần Thị Lý <i>Tran Thi Ly</i>					0	0%	Chị ruột <i>Older sister</i>
8.6	Trần Thị Luận <i>Tran Thi Luan</i>					0	0%	Chị ruột <i>Older sister</i>
8.7	Lê Văn Tùng <i>Le Van Tung</i>					0	0%	Anh rể <i>Older brother-in- law</i>
8.8	Nguyễn Thị Thu Hà <i>Nguyen Thi Thu Ha</i>					0	0%	Chị dâu <i>Older sister- in-law</i>
8.9	Đoàn Thị Hà <i>Doan Thi Ha</i>					0	0%	Chị dâu <i>Older sister- in-law</i>
8.10	Nguyễn Văn Tuyển <i>Nguyen Van Tuyen</i>					0	0%	Anh rể

								Older brother-in-law
8.11	Đỗ Trần Chung <i>Do Tran Chung</i>					0	0%	Anh rể Older brother-in-law
8.12	Đình Công Viên <i>Dinh Cong Vien</i>					0	0%	Anh rể Older brother-in-law
8.13	Trần Thị Kim Cúc <i>Tran Thi Kim Cuc</i>					0	0%	Mẹ chồng Mother-in-law
8.14	Đặng Minh Tuấn <i>Dang Minh Tuan</i>					0	0%	Chồng Husband
8.15	Đặng Trần Minh Phương <i>Dang Tran Minh Phuong</i>					0	0%	Con Daughter
8.16	Đặng Trần Minh Anh <i>Dang Tran Minh Anh</i>					0	0%	Con Daughter
8.17	Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Y tế TP. Hồ Chí Minh <i>Ho Chi Minh City Medical Import Export Joint Stock Company</i>			0302366480. Ngày cấp: 01/08/2001. Nơi cấp: SKHĐT TP.HCM <i>Date of issue: 01 August 2001; place of issue: Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment</i>	181 Nguyễn Đình Chiểu, P. VTS, Q3, TP.HCM <i>181 Nguyen Dinh Chieu Street, Vo Thi Sau Ward, District 3, Ho Chi Minh City</i>	0	0%	Bà Trần Thị Nhan là Phó TGĐ <i>Ms. Tran Thi Nhan is the Deputy General Director.</i>
9.	Trương Thị Hồng Nhạn		TV. BKS <i>Member of BOS</i>			0	0%	

	Trương Thị Hồng Nhan							
9.1	Trương Văn Hoàng <i>Truong Van Hoang</i>					0	0%	Cha ruột <i>Father</i>
9.2	Bùi Thị Đào <i>Bui Thi Dao</i>					0	0%	Mẹ ruột <i>Mother</i>
9.3	Nguyễn Mười <i>Nguyen Muoi</i>					0	0%	Cha chồng <i>Father- in-law</i>
9.4	Phạm Thị Sáu <i>Pham Thi Sau</i>					0	0%	Mẹ chồng <i>Mother- in-law</i>
9.5	Trương Tiến Dũng <i>Truong Tien Dung</i>					0	0%	Anh <i>Older brother</i>
9.6	Trương Tuấn Hùng <i>Truong Tuan Hung</i>					0	0%	Anh <i>Older brother</i>
9.7	Trần Thị Ngọc Trang <i>Tran Thi Ngoc Trang</i>					0	0%	Chị dâu <i>Older sister- in-law</i>
9.8	Võ Thị Thu Ba <i>Vo Thi Thu Ba</i>					0	0%	Chị dâu <i>Older sister- in-law</i>
9.9	Nguyễn Văn Cây <i>Nguyen Van Cay</i>					0	0%	Chồng <i>Husband</i>
9.10	Nguyễn Gia Hân <i>Nguyen Gia Han</i>					0	0%	Con <i>Daughter</i>
9.11	Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Y tế TP. Hồ Chí Minh <i>Ho Chi Minh City Medical Import Export Joint Stock Company</i>			0302366480. Ngày cấp: 01/08/2001. Nơi cấp: SKHĐT TP.HCM <i>Date of issue: 01 August 2001; place</i>	181 Nguyễn Đình Chiểu, P. VTS, Q3, TP.HCM <i>181 Nguyen Đinh Chieu</i>	0	0%	Miễn nhiệm TV BKS từ ngày 10/04/2025 <i>Dismissed the Member</i>

				<i>of issue: Ho Chi Minh City, Department of Planning and Investment</i>	<i>Street, Vo Thi Sau Ward, District 3, Ho Chi Minh City</i>			<i>of the Supervisory Board as from 10 April 2025</i>
9.12	Công ty Cổ phần May Da Sài Gòn <i>Saigon Garment and Leather Joint Stock Company</i>			0300761767. Ngày cấp: 21/06/2004. Nơi cấp: SKHĐT TP.HCM <i>Date of issue: 21 June 2004; place of issue: Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment</i>	71/1 Quang Trung, Phường 12, quận Gò Vấp, TP.HCM <i>71/1 Quang Trung Street, Ward 14, Go Vap District, Ho Chi Minh City</i>	0	0%	Bà Trương Thị Hồng Nhan là TV BKS <i>Ms. Truong Thi Hong Nhan is the Member of BOS</i>
9.13	Công ty Cổ phần May Sài Gòn 3 <i>Saigon 3 Garment Joint Stock Company</i>			0302427278. Ngày cấp: 11/10/2001. Nơi cấp: SKHĐT TP.HCM <i>Date of issue: 11 October 2001; place of issue: Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment</i>	47 Đường số 17, KP3, P. Hiệp Bình Phước, TP. Thủ Đức, Tp.HCM <i>47 Street No. 17, Quarter 3, Hiep Binh Phuoc Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City</i>	0	0%	Bà Trương Thị Hồng Nhan là Kế toán trưởng <i>Ms. Truong Thi Hong Nhan is the Chief Accountant</i>
10.	Nguyễn Trung Hiếu <i>Nguyen Trung Hieu</i>		TV. BKS <i>Member of BOS</i>			0	0%	
10.1	Nguyễn Văn Trung <i>Nguyen Van Trung</i>					0	0%	Cha ruột <i>Father</i>
10.2	Trần Thị Bé Hai <i>Tran Thi Be Hai</i>					0	0%	Mẹ ruột <i>Mother</i>
10.3	Nguyễn Tiến Nam					0	0%	Cha vợ

	Nguyen Tien Nam							Father-in-law
10.4	Bùi Thị Nhiễm <i>Bui Thi Nhiem</i>					0	0%	Mẹ vợ Mother-in-law
10.5	Nguyễn Ánh Hoa <i>Nguyen Anh Hoa</i>					0	0%	Em Younger sister
10.6	Nguyễn Phước Tông <i>Nguyen Phuoc Tong</i>					0	0%	Em rể Brother-in-law
10.7	Nguyễn Thị Lê Na <i>Nguyen Thi Le Na</i>					0	0%	Vợ Wife
10.8	Nguyễn Ngọc Hiếu Nhi <i>Nguyen Ngoc Hieu Nhi</i>					0	0%	Con Daughter
10.9	Nguyễn Hoàng Hiếu Dũng <i>Nguyen Hoang Hieu Dung</i>					0	0%	Con Son
10.10	Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết <i>Bong Bach Tuyen Joint Stock Company</i>			0300715584. Ngày cấp: 28/05/1998. Nơi cấp: SKHĐT TP.HCM <i>Date of issue: 28 May 1998; place of issue: Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment</i>	550 Âu Cơ, P10, Q. Tân Bình, TP.HCM <i>550 Au Co Street, Ward 10, Tân Bình District, Ho Chi Minh City</i>	0	0%	Miễn nhiệm TV BKS từ ngày 08/04/2025 <i>Dismissed the Member of the Supervisory Board as from 08 April 2025</i>
11.	Trịnh Tấn Lực <i>Trinh Tan Luc</i>	085C00 6886	Phó TGĐ;Thư ký Công ty kiêm Người phụ trách quản trị Công ty			7.007	0,006%	

			Deputy General Director; Company Secretary and Person in Charge of Company Administration					
11.1	Nguyễn Kim Ân <i>Nguyen Kim En</i>					0	0%	Mẹ ruột <i>Mother</i>
11.2	Trịnh Thanh Huyền <i>Trinh Thanh Huyen</i>					0	0%	Chị ruột <i>Older sister</i>
11.3	Nguyễn Bá Tùng <i>Nguyen Ba Tung</i>					0	0%	Anh rể <i>Older brother-in- law</i>
11.4	Trịnh Thanh Thủy <i>Trinh Thanh Thuy</i>					0	0%	Chị ruột <i>Older sister</i>
11.5	Huỳnh Minh Tâm <i>Huynh Minh Tam</i>					0	0%	Anh rể <i>Older brother-in- law</i>
11.6	Trịnh Tấn Phúc <i>Trinh Tan Phuc</i>					0	0%	Anh ruột <i>Older brother</i>
11.7	Lê Thị Thanh Lang <i>Le Thi Thanh Lang</i>					0	0%	Chị dâu

								Older sister- in-law
11.8	Trịnh Tấn Đạt <i>Trinh Tan Dat</i>	085C00 0015				0	0%	Em ruột Younger sister
11.9	Nguyễn Thị Nga <i>Nguyen Thi Nga</i>					0	0%	Vợ Wife
11.10	Trịnh Khánh Ngân <i>Trinh Khanh Ngan</i>					0	0%	Con ruột Daughter
11.11	Trịnh Ứng Phong <i>Trinh Ung Phong</i>					0	0%	Con ruột Son
12.	Phạm Viết Lan Anh <i>Pham Viet Lan Anh</i>	085C00 1096	Giám đốc Tài chính <i>Chief Financial Officer</i>			3.435	0,003%	
12.1	Phạm Viết Châu <i>Pham Viet Chau</i>					0	0%	Cha ruột Father
12.2	Nguyễn Thị Tiền <i>Nguyen Thi Tien</i>					0	0%	Mẹ ruột Mother
12.3	Lục Văn Đảm <i>Luc Van Dam</i>					0	0%	Cha chồng Father- in-law
12.4	Lê Thị Minh Châu <i>Le Thi Minh Chau</i>					0	0%	Mẹ chồng Mother-in-law
12.5	Phạm Viết Châu Anh <i>Pham Viet Chau Anh</i>					0	0%	Em Younger sister
12.6	Lục Tuấn Anh <i>Luc Tuan Anh</i>					0	0%	Chồng Husband
12.7	Lục Minh Anh <i>Luc Minh Anh</i>					0	0%	Con Son
12.8	Lục Thái Lãm <i>Luc Thai Lam</i>					0	0%	Con Son
12.9	Nguyễn Chí Long					0	0%	Em rể

	Nguyen Chi Long							Brother-in-law
12.10	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn 3 Group <i>Saigon 3 Group Investment Development Joint Stock Company</i>			0315205307. Ngày cấp: 06/08/2018. Nơi cấp: SKHĐT TP.HCM <i>Date of issue: 06 August 2018; place of issue: Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment</i>	47 đường số 17, KP3, P. Hiệp Bình Phước, TP.Thủ Đức, Tp.HCM <i>47 Street No. 17, Quarter 3, Hiep Binh Phuoc Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City.</i>	0	0%	Bà Phạm Viết Lan Anh là Trưởng BKS <i>Ms. Pham Viet Lan Anh is the Head of BOS</i>
12.11	Công ty Cổ phần May Sài Gòn 3 <i>Saigon 3 Garment Joint Stock Company</i>			0302427278. Ngày cấp: 11/10/2001. Nơi cấp: SKHĐT TP.HCM <i>Date of issue: 11 October 2001; place of issue: Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment</i>	47 đường số 17, KP3, P. Hiệp Bình Phước, TP.Thủ Đức, Tp.HCM <i>47 Street No. 17, Quarter 3, Hiep Binh Phuoc Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City</i>	0	0%	Bà Phạm Viết Lan Anh là Trưởng BKS <i>Ms. Pham Viet Lan Anh is the Head of BOS</i>
12.12	Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết <i>Bong Bach Tuyet Joint Stock Company</i>			0300715584. Ngày cấp: 28/05/1998. Nơi cấp: SKHĐT TP.HCM <i>Date of issue: 28 May 1998; place of issue: Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment</i>	550 Âu Cơ, P10, Q. Tân Bình, TP.HCM <i>550 Au Co Street, Ward 10, Tan Binh District, Ho Chi Minh City</i>	0	0%	Miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT từ ngày 08/04/2025 <i>Dismissed the Chairman of the Board of Directors as</i>

								from 8 April 2025
12.13	Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital <i>Saigon 3 Capital Investment Limited Liability Company</i>			0313632180. Ngày cấp: 22/01/2016. Nơi cấp: SKHĐT TP.HCM <i>Date of issue: 22 January 2016; place of issue: Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment</i>	06 Hồ Tùng Mậu, P. Nguyễn Thái Bình, Q1, TP.HCM <i>06 Ho Tung Mau Street, Nguyen Thai Binh Ward, District 1, Ho Chi Minh City</i>	63.351.059	54,79%	Bà Phạm Viêt Lan Anh là TV. HĐQT và Tổng Giám đốc <i>Ms. Pham Viet Lan Anh is a Member of the Members' Council and the CEO</i>
13.	Nguyễn Thị Phương Thảo <i>Nguyen Thi Phuong Thao</i>		Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>			0	0%	
13.1	Nguyễn Văn Loan <i>Nguyen Van Loan</i>					0	0%	Cha ruột <i>Father</i>
13.2	Nguyễn Thị Thu Thủy <i>Nguyen Thi Thu Thuy</i>					0	0%	Mẹ ruột <i>Mother</i>
13.3	Nguyễn Trung Hiếu <i>Nguyen Trung Hieu</i>	085C02 2229				0	0%	Em ruột <i>Younger brother</i>
13.4	Phạm Phương Linh <i>Pham Phuong Linh</i>					0	0%	Con <i>Daughter</i>
13.5	Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công <i>Thanh Cong Asset Management Company Limited</i>			0305706456. Ngày cấp: 13/05/2008. Nơi cấp: SKHĐT TP.HCM	550 Âu Cơ, P10, Q. Tân Bình, TP.HCM <i>550 Au Co Street, Ward</i>	0	0%	Bà Nguyễn Thị Phương Thảo là Kế toán trưởng

				<i>Date of issue: 13 May 2008; place of issue: Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment</i>	<i>10, Tân Bình District, Ho Chi Minh City.</i>			<i>Ms. Nguyen Thi Phuong Thao is the Chief Accountant</i>
13.6	Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital <i>Saigon 3 Capital Investment Limited Liability Company</i>			0313632180. Ngày cấp: 22/01/2016. Nơi cấp: SKHĐT TP.HCM <i>Date of issue: 22 January 2016; place of issue: Ho Chi Minh City Department of Planning and Investment</i>	06 Hồ Tùng Mậu, P. Nguyễn Thái Bình, Q1, TP.HCM <i>06 Ho Tung Mau Street, Nguyen Thai Binh Ward, District 1, Ho Chi Minh City</i>	63.351.059	54,79%	Bà Nguyễn Thị Phương Thảo là Kế toán trưởng <i>Ms. Nguyen Thi Phuong Thao is the Chief Accountant</i>
14	Nguyễn Thị Mộc Quế <i>Nguyen Thi Moc Que</i>		Phụ trách bộ phận KTNB <i>In charge of the Internal Audit department</i>			0	0%	
14.1	Cao Tân Thanh <i>Cao Tan Thanh</i>					0	0%	Mẹ ruột <i>Mother</i>

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ *Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the company*: Không có/None

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/ *Other significant issues*: Không có/None

Nơi nhận:

/Recipients:

- UBCKNN; SGDCK

- Lưu: VT

/Archived:

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF
DIRECTORS**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(Sign, full name and seal)



NGUYỄN KHÁNH LINH